

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 38/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 07/8/2018

V/V “*Tranh chấp về hôn nhân và gia đình*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Chính Nghĩa

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Minh Hà

2. Bà Mai Tường Vi

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Lê - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa: Bà: Phạm Bích Hồng - Kiểm sát viên

Trong ngày 07 tháng 8 năm 2018, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 53/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2018 về “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lại Thị T, sinh năm 1983; Địa chỉ: Phường Cẩm T, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do - Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Phạm Thành L, sinh năm 1981; Địa chỉ: Phường Cẩm T, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn và các lời khai tại hồ sơ vụ án, Nguyên đơn – Chị Lại Thị T đều trình bày: Chị kết hôn với anh Phạm Thành L vào năm 2009, có đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân xã Th, huyện Th, tỉnh Thái Bình trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Trước đó, vợ chồng có thời gian tìm hiểu khoảng 01 năm. Sau khi kết hôn, vợ chồng chị về chung sống tại phường T, thành phố C. Chị và anh L chung sống hạnh phúc đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chị cho rằng do anh L chơi bời, cờ bạc, thậm chí ngoại tình, không quan tâm đến gia đình. Chị phải lo toan mọi việc trong gia đình. Đã vậy, mỗi lần đi chơi

về anh L lại còn chửi bới đánh đập chị. Hoàn cảnh kinh tế khó khăn cũng là nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng. Khoảng tháng 10/2016, do chán nản chị đã làm đơn xin ly hôn với anh L nhưng do thương các con và anh L khi đó cũng hứa sửa chữa nên chị đã tha thứ và vợ chồng quay về đoàn tụ. Tuy nhiên, kể từ đó đến nay, anh vẫn không thay đổi, vẫn chơi bời như trước, vẫn về chửi bới đánh đập chị. Mâu thuẫn vợ chồng cũng đã được gia đình hai bên hòa giải nhưng không thành. Đến nay, chị xác định không còn tình cảm vợ chồng với anh L và đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh L.

- Về con chung: Chị và anh L có 02 con chung: Phạm Hoàng Long H, sinh ngày 09/01/2011 và Phạm San S, sinh ngày 10/7/2012. Chị yêu cầu được nuôi cả 02 con, chị không đồng ý cho anh L nuôi con. Chị cho rằng, mặc dù anh L cũng có tình cảm với các con và thời gian gần đây cũng có quan tâm, chăm sóc, đưa đón con đi học nhưng về cơ bản, anh L không có thời gian chăm sóc con chung. Nếu giao con cho anh L thì anh sẽ đưa con về quê Thái Bình cho ông bà nội chăm sóc. Chị khẳng định dù đang phải đi thuê nhà để sống nhưng chị vẫn có khả năng nuôi cả hai con. Trong quá trình giải quyết vụ án, chị yêu cầu anh L cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho cả hai con là 6.000.000 đồng/tháng. Nhưng tại phiên tòa, chị yêu cầu anh L cấp dưỡng cho cả hai con là 3.000.000 đồng/tháng. Thu nhập trung bình của chị là 10.000.000 đồng/tháng.

- Về tài sản chung: Chị có quan điểm tự chia tài sản, không yêu cầu Tòa giải quyết; Công nợ chung: Không có.

Bị đơn – Anh Phạm Thành L vắng mặt trong quá trình Tòa án triệu tập giải quyết vụ án nhưng có mặt tại phiên tòa và khai như sau: Về điều kiện kết hôn đúng như lời khai của chị Lại Thị T. Vợ chồng anh L chung sống hạnh phúc được vài năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng anh cho rằng vợ chồng không hợp nhau nên thường xuyên xảy ra cãi chửi lẫn nhau. Anh thừa nhận có chơi bời cờ bạc và sao nhãng việc gia đình. Anh cũng thừa nhận có đánh vợ nhưng bởi chị T ngang bướng, không hiểu anh còn bản thân anh tính tình nóng nảy không kiềm chế được. Anh không thừa nhận có quan hệ trai gái như chị T khai trước Tòa án. Mặc dù trong thâm tâm, anh không muốn ly hôn nhưng do chị T kiên quyết nên anh cũng đồng ý ly hôn với chị T.

- Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung như đã trình bày. Anh có nguyện vọng được nuôi con chung Phạm Hoàng Long H, để chị T nuôi con chung Phạm San S và không đề cập việc cấp dưỡng nuôi con chung. Anh không đồng ý cho chị T nuôi cả hai con bởi anh cho rằng chị T giáo dục con không tốt. Bản thân anh cũng khẳng định anh có đủ điều kiện để nuôi con.

- Về chia tài sản: Anh L cũng có quan điểm vợ chồng tự chia tài sản, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Công nợ: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về nội dung vụ án: Chị Lại Thị T kết hôn với anh Phạm Thành L vào năm 2009, có đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân xã Th, huyện Th, tỉnh Thái Bình trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Trước đó, vợ chồng có thời gian tìm hiểu khoảng 01 năm. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị về chung sống tại phường T, thành phố C. Anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau. Anh L chơi bời, cờ bạc, không quan tâm đến gia đình và có đánh đập chị T. Điều này đã được anh L thừa nhận tại phiên tòa. Anh chỉ không thừa nhận có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác. Vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi chửi, thậm chí đánh nhau. Khoảng tháng 10/2016, do chán nản chị T đã làm đơn xin ly hôn với anh L nhưng do thương các con và anh L khi đó cũng hứa sửa chữa nên chị đã tha thứ và vợ chồng quay về đoàn tụ. Tuy nhiên, kể từ đó đến nay, anh L vẫn không thay đổi, vẫn chơi bời như trước, vẫn về chửi bới đánh đập chị T. Mâu thuẫn vợ chồng cũng đã được gia đình hai bên hòa giải nhưng không thành.

Qua xác minh tại khu phố cũng thể hiện mâu thuẫn giữa chị T và anh L đã xảy ra từ lâu. Cả hai anh chị đều có tính ghen tuông vô cớ. Mâu thuẫn vợ chồng anh chị T - L đã được khu phố hòa giải nhưng không thành. Vợ chồng không có tiếng nói chung nên không có khả năng xây dựng gia đình bền vững.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng chị T và anh L đã rất trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích của hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấm dứt quan hệ hôn nhân giữa chị Lại Thị T và anh Phạm Thành L theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về nuôi con chung: Anh chị T - L có 02 con chung Phạm Hoàng Long H sinh ngày 09/01/2011 và Phạm San S sinh ngày 10/7/2012. Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án và tại phiên tòa, chị T luôn có quan điểm xin nuôi cả hai con nhưng không đưa ra được những tài liệu, chứng cứ thể hiện anh L không đủ điều kiện nuôi con. Còn anh L cũng cho rằng chị T không có khả năng nuôi cả hai con và yêu cầu được nuôi con lớn để chị T nuôi con nhỏ. Xét cả hai anh chị đều có điều kiện nuôi con như nhau, Hội đồng xét xử giao con lớn Phạm Hoàng Long H cho anh L nuôi dưỡng, giao con nhỏ Phạm San S cho chị T nuôi dưỡng bởi con nhỏ còn bé cần sự chăm sóc của người mẹ hơn.

[3] Về chia tài sản: Anh chị T L tự chia tài sản chung, không yêu cầu Tòa giải quyết.

[4] Về án phí: Chị T phải nộp án phí theo quy định của pháp luật .

[5] Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả có ý kiến cho rằng Việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến thời điểm trước khi nghị án thấy rằng Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự. Việc thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ tranh chấp và tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng. Việc thu thập chứng cứ đầy đủ. Giao nhận tài liệu đúng theo trình tự pháp luật quy định; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc giải quyết vụ án: Căn cứ hồ sơ vụ án và các tài liệu chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét tại phiên tòa nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn có cơ sở chấp nhận. Do cả hai anh chị T - L đều có yêu cầu nuôi con và xét điều kiện nuôi con của cả hai anh chị là tương đương nên đề nghị giao cho anh L nuôi con lớn Phạm Hoàng Long H, để chị T nuôi con nhỏ Phạm San S; Đề nghị Hội đồng xét xử quyết định theo Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án quy định về án phí, lệ phí

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lại Thị T đối với anh Phạm Thành L. Chị T được ly hôn với anh L.
- Về nuôi con chung: Giao cho chị Lại Thị T được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung Phạm San S sinh ngày 10/7/2012 và giao cho anh Phạm Thành L được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung Phạm Hoàng Long H, sinh ngày 09/01/2011 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh L và chị T không phải cấp dưỡng cho con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.
- Về án phí: Chị T phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền này được trừ vào số tiền nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0009884 ngày 08 tháng 12 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả.

Án xử sơ thẩm, công khai có mặt hai bên đương sự, báo cho biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- CCTHADS thành phố Cẩm Phả;
- UBND xã Thái Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Chính Nghĩa

